

Số: 7543/QĐ-VP

Tây Ninh, ngày 12 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai dự toán chi ngân sách quý 3 năm 2020
của Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân
và Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 12/12/2018 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Tây Ninh khóa IX, Kỳ họp thứ 10 về việc Thực hiện thí điểm hợp nhất Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thành Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 2679/QĐ-UBND ngày 09/12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh về giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản trị Tài vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán chi ngân sách quý 3 năm 2020 của Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, với số tiền là: **5.917.010.000 đồng** (Năm tỷ, chín trăm mười bảy triệu, không trăm mười ngàn đồng). (theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Quản trị - Tài vụ, Trưởng các phòng, ban, Trung tâm thuộc Văn phòng và Kế toán tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở Tài chính;
- Kho bạc NN Tỉnh (p/h);
- LĐVP, QTTV;
- Các phòng, ban, trung tâm;
- Lưu VT.

(Công khai thu chi du toán)

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Đoàn Minh Long

Đơn vị: VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐBQH, HĐND VÀ UBND TỈNH

Chương: 405

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tây Ninh, ngày 12 tháng 10 năm 2020

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ 3 NĂM 2020

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý 3 năm 2020 như sau:

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện quý 3/2020	Thực hiện/ Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện quý 1/2020 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
I	Nguồn thu phí, lệ phí				
1	Tổng số thu phí, lệ phí phát sinh				
	- Phí Đăng ký kinh doanh				
2	Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được để lại				
	- Phí Đăng ký kinh doanh				
3	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
	- Phí Đăng ký kinh doanh				
II	Nguồn ngân sách trong nước	29.638,11	5.917,01	95%	
1	Chi quản lý hành chính	26.473,58	5.568,87	21%	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	17.439,38	3.945,00	49%	
	+ Kinh phí khoán	15.610,19	3.454,97	22%	
	+ Cải cách tiền lương	1.829,19	490,03	27%	

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện quý 3/2020	Thực hiện/ Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện quý 1/2020 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	9.034,20	1.623,87	18%	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	72	14,9	21%	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	72	14,9	21%	
4	Chi bảo đảm xã hội	1.678,53	271,52	42%	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	1.050,40	26,01	2%	
	Kinh phí tết	1.050,40	26,01	2%	
	Chi chương trình MTQG, chương trình 135	628,13	245,51	39%	
4	Chi hoạt động kinh tế	1.414,00	61,72	12%	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	147,00	12,54	8%	
	Kinh phí Trung tâm Công báo Tin học- chi lương	147,00	12,54	8%	

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện quý 3/2020	Thực hiện/ Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện quý 1/2020 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	1.267,00	49,18	4%	
	Kinh phí Trung tâm Công báo Tin học	1.267,00	49,18	4%	

Ngày 12 tháng 10 năm 2020

Thủ trưởng đơn vị



Đoàn Minh Long